

Số: 564/BVĐK-VTTBYT
Về việc mời báo giá vật tư y tế

Ninh Bình, ngày 17 tháng 4 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty sản xuất, kinh doanh vật tư y tế

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua Khớp gối toàn phần có xi măng và các loại khớp háng với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình. (Nếu có các vấn đề cần làm rõ, đề nghị liên hệ bà Nguyễn Kim Thủy, SĐT 0943.471.606 để được giải đáp)
- Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp hoặc qua chuyển phát nhanh tại Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

- Nhận bản giấy:

Các đơn vị gửi trực tiếp bản giấy báo giá hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát về địa chỉ sau đây (ghi trên bao bì báo giá):

Bộ phận Văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, Phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; Điện thoại: 02293 871 030.

- Nhận bản scan màu qua email: vtytbvdknb@gmail.com.

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước 17h00 ngày 30/4/2026.

Thời điểm tiếp nhận báo giá được tính là thời điểm nhận báo giá bản giấy hoặc thời điểm nhận bản scan qua email (thời điểm báo có thu đến) tùy thời điểm nào đến trước.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: **Tối thiểu 180 ngày**, kể từ thời điểm kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục này.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

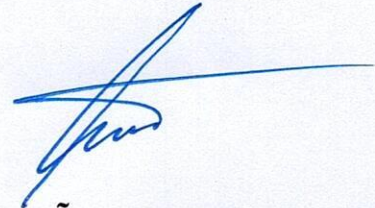
- Danh mục vật tư (có phụ lục kèm theo)
- Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp:

- Địa điểm cung cấp: Kho Vật tư tiêu hao – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình
- Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp: Vận chuyển, bốc xếp, bàn giao tại Kho Vật tư tiêu hao – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình
- 3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 05 ngày kể từ ngày đặt hàng.
- 4. Dự kiến các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
 - Tạm ứng: Không
 - Phương thức thanh toán: bằng chuyển khoản. Thời gian thanh toán: 90 ngày kể từ ngày hoàn thành hồ sơ thanh toán.
- 5. Các thông tin khác
 - Tình trạng hàng hóa: mới 100%.
 - Mẫu báo giá: Theo mẫu báo giá kèm theo công văn này. / *ĐVT*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Phòng CTXH (để đăng tải)
- Lưu: VT, TCKT, VT-TBYT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Tuyên

DANH MỤC, SỐ LƯỢNG MUA SẴM VẬT TƯ Y TẾ

(Kèm theo Công văn số 564/BVĐK-VTTBYT ngày 17/4/2026 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

STT	Tên hàng hoá	Yêu cầu về thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ
1	Khớp gối toàn phần có xi măng	<p>Khớp gối toàn phần có xi măng cấu tạo bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> Lõi cầu xương đùi các cỡ, có loại chân trái - chân phải khác nhau. Đường kính trong - ngoài từ 53mm đến 80mm. Trước - sau từ 49mm đến 72mm. Lớp lót mâm chày kích thước các cỡ. Chiều dày các cỡ. Mâm chày có nhiều kích thước và đường kính các cỡ. Tương thích với lớp lót. Bánh chè có độ dày và đường kính các cỡ. Xi măng xương cân quang. <p>Đạt tiêu chuẩn ISO13485</p>	Bộ	40
2	Khớp háng bán phần không xi măng chuỗi dài	<p>Khớp háng bán phần không xi măng chuỗi dài cấu tạo bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> Cuồng khớp loại dài: Chất liệu Titanium/hợp kim Titanium, phủ HA. Chiều dài chuỗi có nhiều cỡ khác nhau ≥ 170mm, Chân trái và chân phải riêng biệt. Ổ cối bán phần (Vỏ đầu chòm + lót đầu chòm): + Vỏ đầu chòm chất liệu thép không gỉ hoặc hợp kim Cobalt Chrome + Lót đầu chòm chất liệu Polyethylene cao phân tử (UHMWPE), có các cỡ Chòm khớp: thép không gỉ hoặc hợp kim Cobalt Chrome, có tối thiểu 2 loại đường kính khác nhau <p>Đạt tiêu chuẩn ISO13485 và có Giấy chứng nhận tiêu chuẩn EC hoặc FDA</p>	Bộ	160
3	Khớp háng bán phần không xi măng	<p>Khớp háng bán phần không xi măng cấu tạo bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> Cuồng khớp không xi măng: Chất liệu Titanium/hợp kim Titanium, phủ HA (hydroxyl apatite), kích thước các cỡ. Ổ cối bán phần (Vỏ đầu chòm + lót đầu chòm): + Vỏ đầu chòm chất liệu thép không gỉ hoặc hợp kim Cobalt Chrome + Lót đầu chòm vật liệu Polyethylene cao phân tử (UHMWPE) Chòm khớp: chất liệu thép không gỉ hoặc hợp kim Cobalt Chrome, có tối thiểu hai loại đường kính, mỗi loại đường kính chòm dùng với vỏ chòm kích thước khác nhau <p>Đạt tiêu chuẩn ISO13485 và có Giấy chứng nhận tiêu chuẩn EC hoặc FDA</p>	Bộ	200

STT	Tên hàng hoá	Yêu cầu về thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ
4	Khớp háng toàn phần không xi măng hai trục linh động	<p>Khớp háng toàn phần không xi măng cấu tạo bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cuồng khớp không xi măng: Chất liệu Titanium/hợp kim Titanium, phủ HA (hydroxyl apatite), có thể phủ thêm lớp Titanium hoặc không. 2. Ổ cối không xi măng hai trục linh động: phủ HA (hydroxyl apatite), có thể phủ thêm lớp Titanium hoặc không. Đường kính có tối thiểu đủ các cỡ: 46,48, 50, 52, 54, 56, 58mm. 3. Lót ổ cối: Chất liệu PE tương thích với đường kính chỏm, phù hợp với từng kích cỡ ổ cối khác nhau. 4. Chỏm khớp: Đường kính chỏm các cỡ. <p>Đạt tiêu chuẩn ISO13485 và có Giấy chứng nhận tiêu chuẩn EC hoặc FDA</p>	Bộ	150
5	Bộ khớp háng toàn phần không xi măng	<p>Bộ khớp háng toàn phần không xi măng cấu tạo bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cuồng khớp không xi măng: Chất liệu Titanium/hợp kim Titanium, phủ HA (hydroxyl apatite). 2. Ổ cối không xi măng: Chất liệu Titanium/hợp kim Titanium. Có đủ các cỡ đường kính khác nhau: từ 44mm - 60mm, có lỗ để bắt vít. Mỗi kích thước ổ cối khác nhau phù hợp với kích cỡ lót ổ cối khác nhau. 3. Lót ổ cối: Chất liệu UHMWPE 4. Vít ổ cối: Chất liệu Titanium/hợp kim titanium, chiều dài đủ các cỡ từ 20mm đến 35mm, bước nhảy \leq 5mm. Bộ gồm tối thiểu 02 vít 5. Chỏm khớp: Đường kính các cỡ, chất liệu hợp kim hoặc Cobalt Chrome <p>Đạt tiêu chuẩn ISO13485 và có Giấy chứng nhận tiêu chuẩn EC hoặc FDA</p>	Bộ	50
6	Bộ khớp háng toàn phần không xi măng chỏm Ceramic	<p>Bộ khớp háng toàn phần không xi măng cấu tạo bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cuồng khớp không xi măng: Chất liệu Titanium/hợp kim Titanium, phủ HA (hydroxyl apatite). 2. Ổ cối không xi măng: Chất liệu Titanium/hợp kim Titanium. Đường kính có đủ các cỡ từ: 44 - 60mm, có lỗ để bắt vít. 3. Lót ổ cối: Chất liệu Polyethylene. 4. Vít ổ cối: Chất liệu Titanium/hợp kim Titanium, chiều dài đủ các cỡ từ 20 đến 35mm, các cỡ chênh nhau \leq 5mm. Bộ gồm tối thiểu 02 vít 5. Chỏm khớp: Chất liệu Ceramic. <p>Đạt tiêu chuẩn ISO13485 và có Giấy chứng nhận tiêu chuẩn EC hoặc FDA</p>	Bộ	150
Tổng số: 06 mặt hàng				

Mẫu báo giá

(Kèm theo Yêu cầu báo giá báo giá số 564 /BVĐK-VTTBYT ngày 12/4/2026 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

Công ty...
Địa chỉ...
Điện thoại...
Email...

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Ký, mã, nhãn hiệu	Hãng, nước Sản xuất	Thông số kỹ thuật	Số lưu hành	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Có VAT)	Thành tiền (VNĐ)
1											
2											
...											
Tổng số: ... mặt hàng											

Giá trên đã bao gồm phí, thuế và vận chuyển bốc xếp tại kho

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày theo chính sách bán hàng của đơn vị], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

....., ngày.....tháng.....năm 2026

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)